

Thời gian : 17h45 - 12/09/2026 - Phòng : 508 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204803739	Y Na	Khan	11/09/2004	Kon Tum	30TSC12					Thi lại
2	28204603820	Trương Thị Ngọc	Châu	30/10/2004	Gia Lai	30TYC12					Thi lại
3	27205342938	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	01/08/2003	Quảng Bình	30TYC5					Thi lại
4	27205435975	Nguyễn Phương	Nguyễn	04/01/2003	Gia Lai	30TYC5					Thi lại
5	27215402180	Nguyễn Hồng	Son	14/12/2003	Ninh Thuận	31CBN4					Lần 1
6	28206203583	Phan Thị Như	Ý	16/08/2004	Quảng Nam	31CYC9					Thi lại
7	28208000925	Nông Minh	Thùy	18/08/2004	Đắk Lắk	31SYC3					Thi lại
8	28218000754	Võ Quốc	Việt	10/02/2004	Quảng Nam	31TBN10					Thi lại
9	29207154865	Huỳnh Thị Thanh	Hòa	07/03/2005	Kon Tum	31TBN16					Thi lại
10	28216653647	Đặng Văn	Luyến	28/01/2004	Đà Nẵng	31THT15					Lần 1
11	27211302450	Đặng Ngọc	Hòa	27/11/2000	Quảng Nam	31TSC12					Lần 1
12	28206653159	Phan Thị Thúy	Anh	05/01/2004	Quảng Nam	31TYC6					Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 12/09/2026 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28207404047	Hoàng Thị Minh Châu	23/11/2004	Nghệ An	32CHT4						Hoàn thi
2	29204759836	Cao Thị Hà	21/11/2005	Quảng Nam	32CHT4						
3	28217353350	Nguyễn Đức Hiền	29/06/2004	Bình Định	32CHT4						
4	28217353761	Võ Quang Nguyên Hòa	21/06/2004	Thừa Thiên Huế	32CHT4						
5	28217330322	Nguyễn Đức Hưng	05/12/2004	Đà Nẵng	32CHT4						
6	28207403331	Nguyễn Vũ Thiên Kim	10/01/2004	Cà Mau	32CHT4						Hoàn thi
7	28217354956	Nguyễn Hoàng Lâm	29/11/2003	Đà Nẵng	32CHT4						
8	28207400281	Đoàn Thị Thùy Linh	09/01/2004	Nam Định	32CHT4						Hoàn thi
9	30206564013	Trần Thị Thu Ngân	11/08/2006	Quảng Nam	32CHT4						
10	28207336594	Trần Ngọc Yến Nhi	09/07/2004	Hà Nội	32CHT4						
11	29206520126	Lê Thị Ngọc Nhi	01/06/2005	Đà Nẵng	32CHT4						
12	28217305676	Nguyễn Lê Hồng Phúc	27/07/2004	Nha Trang	32CHT4						
13	28207347245	Trần Thị Phụng	01/12/2004	Hà Tĩnh	32CHT4						Hoàn thi
14	28217302179	Hà Văn Quang	12/12/2004	Thừa Thiên Huế	32CHT4						
15	28217305358	Vũ Văn Quảng	13/09/2004	Bắc Giang	32CHT4						
16	28217350078	Nguyễn Phước Cảnh	04/07/2004	Đắk Nông	32CHT4						
17	27215427422	Lê Thanh Quý	01/11/2003	Thanh Hóa	32CHT4						
18	27215326736	Phạm Quốc Toàn	15/11/2003	Thái Bình	32CHT4						
19	27215441427	Trương Trần Công Trung	25/03/2003	Quảng Ngãi	32CHT4						
20	28207453228	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	10/10/2004	Gia Lai	32CHT4						Hoàn thi
21	30206755014	Thái Nguyễn Tường Vi	01/09/2006	Đà Nẵng	32CHT4						
22	28207404052	Đinh Nữ Tường Vy	27/02/2004	Quảng Trị	32CHT4						Hoàn thi
23	28207254838	Nguyễn Thị Duyên	25/03/2004	Nghệ An	32SHT4						
24	28207204493	Lương Thiên Hương	14/07/2004	Phú Yên	32SHT4						
25	30206550623	Nguyễn Ngọc Lành	19/04/2006	Bình Định	32SHT4						
26	28213142161	Nguyễn Quang Hiếu	08/09/2004	Quảng Bình	32CSC1						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 17h45 - 12/09/2026 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28207404337	Nguyễn Thị Thu	Sương	10/03/2004	Quảng Trị	32SHT1					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 12/09/2026 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	30208158038	Trần Vi Linh	26/11/2006	Quảng Nam	32SHT4						
2	28208227611	Nguyễn Đỗ My Na	04/05/2004	Đà Nẵng	32SHT4						
3	30206522104	Đỗ Khả Nguyên	03/08/2006	Phú Yên	32SHT4						
4	30206554690	Võ Thị Ngọc Nhi	04/12/2006	Gia Lai	32SHT4						
5	30206524764	Lê Thị Kim Nhị	10/09/2006	Bình Định	32SHT4						
6	30205056232	Hà Anh Phương	30/03/2006	Quảng Nam	32SHT4						
7	28218001578	Phan Thanh Quyền	29/01/2004	Quảng Bình	32SHT4						
8	30204160459	Hồ Phan Ngân Tâm	24/04/2005	Quảng Nam	32SHT4						
9	28216202709	Lê Nhật Tân	25/06/2004	Quảng Nam	32SHT4						
10	28218048381	Lê Ngọc Tấn	10/08/2004	Đà Nẵng	32SHT4						
11	28204652944	Nguyễn Thị Mai Thanh	21/01/2004	Kon Tum	32SHT4						
12	30204655796	Lê Thị Hương Thảo	30/03/2006	Hà Tĩnh	32SHT4						
13	30209453720	Đặng Thị Thu Thảo	04/06/2006	Đà Nẵng	32SHT4						
14	28217354024	Nguyễn Lê Phước Tiến	04/08/2004	Tây Ninh	32SHT4						
15	28207206967	Nguyễn Thị Trang	15/10/2004	Gia Lai	32SHT4						
16	28217305440	Võ Tấn Vương	13/10/2004	Quảng Ngãi	32SHT4						
17	28212304879	Chu Quốc An	10/12/2003	Nghệ An	32THT6						
18	28217306301	Nguyễn Quang An	21/07/2004	Gia Lai	32THT6						
19	28207352950	Phùng Thị Ngọc Anh	11/08/2004	Thừa Thiên Huế	32THT6						
20	28212302316	Đặng Hồ Quốc Anh	01/07/2004	Đắk Lắk	32THT6						
21	30212754176	Nguyễn Như Vũ Bảo	19/01/2006	Quảng Trị	32THT6						
22	30204623098	Trần Ngọc Bích	19/10/2006	Bình Định	32THT6						
23	30212356940	Đoàn Công Danh	16/06/2006	Quảng Nam	32THT6						
24	28207300270	Trần Thị Ngọc Duyên	03/06/2004	Bình Thuận	32THT6						
25	25217105062	Nguyễn Thiên Ân	28/01/2001	Kon Tum	32SYC1						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 12/09/2026 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28216803858	Trần Mạnh Hải	14/01/2004	Quảng Trị	32THT6						
2	30212457583	Phạm Nam Hải	06/01/2006	Đà Nẵng	32THT6						
3	30204542906	Lương Trần Diệu Hiền	27/04/2006	Quảng Nam	32THT6						
4	27211346026	Trần Lưu Văn Hiệu	14/08/2003	Đà Nẵng	32THT6						
5	28217351091	Nguyễn Đức Hoàng	10/09/2004	Thanh Hóa	32THT6						
6	28217335064	Nguyễn Quốc Huy	17/11/2004	Bình Thuận	32THT6						
7	28217403094	Nguyễn Gia Khánh	07/01/2004	Khánh Hòa	32THT6						
8	28217306018	Nguyễn Mạnh Khôi	22/02/2004	Phú Yên	32THT6						
9	30201356539	Cao Trúc Linh	11/09/2006	Đà Nẵng	32THT6						
10	30214552381	Lê Quang Lộc	06/07/2006	Phú Yên	32THT6						
11	30212457599	Nguyễn Thành Long	07/03/2006	Hà Tĩnh	32THT6						
12	28207300245	Lê Vũ Diệu Nhân	25/09/2004	Thừa Thiên Huế	32THT6						
13	28207300261	Nguyễn Yến Nhi	29/08/2004	Bình Định	32THT6						
14	30204524065	Đỗ Thị Ngọc Phượng	04/12/2006	Quảng Nam	32THT6						
15	28217353829	Phan Trọng Thái	06/02/2004	Phú Yên	32THT6						
16	27215333103	Nguyễn Hồng Thắng	27/11/2003	Nghệ An	32THT6						
17	29206544335	Phạm Thị Thềm	02/07/2005	Quảng Bình	32THT6						
18	28217302265	Trần Hữu Toàn	28/09/2004	Đắk Lắk	32THT6						
19	30206335718	Văn Thị Ngọc Trinh	26/10/2006	Đà Nẵng	32THT6						
20	28217347157	Nguyễn Duy Nhã Trúc	25/03/2004	Khánh Hòa	32THT6						
21	28217301787	Lê Anh Tuấn	05/09/2004	Thanh Hóa	32THT6						
22	29206557787	Phạm Thị Vân	28/09/2005	Bà Rịa	32THT6						
23	27215301761	Hoàng Long Vũ	28/05/2003	Lai Châu	32THT6						
24	29206557571	Lương Thị Cẩm Vy	08/09/2005	Quảng Nam	32TYC4						
25	29206762033	Ngô Thị Hồng Nhung	24/02/2005	Kon Tum	32TSC3						Thi lại
26	28208053243	Trần Hà Giang	01/01/2004	Thanh Hoá	32TYC2						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG